

1. NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CÓ QUYỀN TỪ CHỐI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH KHÔNG?

Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có quyền từ chối khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Điều 32 Luật Khám bệnh, chữa bệnh như sau:

1. Được từ chối khám bệnh, chữa bệnh nếu trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh mà tiên lượng bệnh vượt quá khả năng hoặc trái với phạm vi hoạt động chuyên môn của mình, nhưng phải báo cáo với người có thẩm quyền hoặc giới thiệu người bệnh đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác để giải quyết. Trong trường hợp này, người hành nghề vẫn phải thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu, theo dõi, chăm sóc, điều trị người bệnh cho đến khi người bệnh được chuyển đi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

2. Được từ chối khám bệnh, chữa bệnh nếu việc khám bệnh, chữa bệnh đó trái với quy định của pháp luật hoặc đạo đức nghề nghiệp.

2. ĐỂ BẢO ĐẢM AN TOÀN KHI HÀNH NGHỀ, PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO VỀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH?

Quyền được bảo đảm an toàn khi hành nghề của người hành nghề được quy định tại Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh như sau:

1. Được trang bị phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động để phòng ngừa,

giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm, tai nạn liên quan đến nghề nghiệp.

2. Được bảo vệ sức khỏe, tính mạng, danh dự, thân thể.

3. Trường hợp bị người khác đe dọa đến tính mạng, người hành nghề được phép tạm lánh khỏi nơi làm việc, sau đó phải báo cáo với người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc chính quyền nơi gần nhất.

3. NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CÓ NGHĨA VỤ GÌ ĐỐI VỚI NGƯỜI BỆNH?

Điều 35 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định nghĩa vụ đối với người bệnh của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh như sau:

1. Kịp thời sơ cứu, cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh, trừ trường hợp quy định tại Điều 32 của Luật này.

2. Tôn trọng các quyền của người bệnh, có thái độ ân cần, hòa nhã với người bệnh.

3. Tư vấn, cung cấp thông tin theo



quy định (tư vấn, giải thích về tình trạng sức khỏe, phương pháp điều trị và dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phù hợp với bệnh; cung cấp thông tin tóm tắt về hồ sơ bệnh án nếu có yêu cầu bằng văn bản của người bệnh).

4. Đối xử bình đẳng với người bệnh, không để lợi ích cá nhân hay sự phân biệt đối xử ảnh hưởng đến quyết định chuyên môn của mình.

5. Chỉ được yêu cầu người bệnh thanh toán các chi phí khám bệnh, chữa bệnh đã niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

4. PHÁP LUẬT QUY ĐỊNH NHƯ THẾ NÀO QUYỀN CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH?

Quyền của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Điều 52 Luật Khám bệnh, chữa bệnh như sau:

1. Được thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật này; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế được khám sức khỏe định kỳ, khám sức khỏe để lao động, học tập, làm việc và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả khám sức khỏe của mình.

2. Được từ chối khám bệnh, chữa bệnh nếu trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh mà tiên lượng bệnh vượt quá khả năng hoặc trái phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trong giấy phép hoạt động nhưng phải giới thiệu người bệnh đến cơ sở khám

bệnh, chữa bệnh khác để giải quyết. Trong trường hợp này, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vẫn phải thực hiện việc sơ cứu, cấp cứu, theo dõi, chăm sóc, điều trị cho người bệnh cho đến khi người bệnh được chuyển đi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác.

3. Được thu các khoản chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

4. Được hưởng chế độ ưu đãi khi thực hiện các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật.

5. CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CÓ TRÁCH NHIỆM GÌ TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH?

Điều 53 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định trách nhiệm như sau:

1. Tổ chức việc cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh kịp thời cho người bệnh.

2. Thực hiện quy định về chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Công khai thời gian làm việc, niêm yết giá dịch vụ và thu theo đúng giá đã niêm yết.

4. Báo cáo cơ quan cấp giấy phép hoạt động trong trường hợp thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc người hành nghề là người nước ngoài theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

5. Bảo đảm việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người bệnh, người hành

nghề được quy định tại Luật này.

6. Bảo đảm các điều kiện cần thiết để người hành nghề thực hiện khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi hoạt động chuyên môn được phép.

7. Chấp hành quyết định huy động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh nguy hiểm.

8. Trường hợp dừng hoạt động, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm chuyển người bệnh, hồ sơ bệnh án đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp và quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh với người bệnh.

6. ĐỐI VỚI NGƯỜI BỆNH KHÔNG CÓ NGƯỜI NHẬN THÌ GIẢI QUYẾT NHƯ THẾ NÀO?

Điều 64 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định đối với trường hợp người bệnh không có người nhận thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh giải quyết như sau:

1. Tiếp nhận và thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của Luật này.

2. Kiểm kê, lập biên bản và lưu giữ tài sản của người bệnh.

3. Thông báo ngay cho cơ quan công an hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đặt trụ sở để cơ quan này thông báo tìm người nhà của người bệnh trên phương tiện thông tin đại chúng.

BỘ TƯ PHÁP VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI HÀNH NGHỀ, CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

